

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **122 /2021/HS-PT**

Ngày: 09/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLPT-HS ngày 07/6/2021 đối với bị cáo Trần Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thanh T, sinh năm 1976, tại Hà nội; trú tại: 97 Gò Cây Sung, thôn Phú Vinh, xã X, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Duy K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim M (1944); vợ Thái Thị Châu G (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 226/2020/HSST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa thi hành án. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Nha Trang phối hợp với Công an xã X tiến hành kiểm tra nhà số 97 Gò Cây Sung, xã X, thành phố Nha Trang, lúc này trong nhà có Trần Thanh T. Quá trình làm việc T thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy và hiện còn cất dấu ma túy ở phòng ngủ. T tự lấy trong tủ đựng quần áo ở phòng ngủ giao nộp cho tổ công tác **13 (mười ba)** gói nylon có khóa khăn miệng, nhiều kích thước khác nhau

bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu **A**) và **01** (một) gói nylon có khóa khăn miệng kích thước (3x3) cm bên trong chứa **03** (ba) viên nén màu đỏ (ký hiệu **B**). T khai nhận số tinh thể và viên nén mà T giao nộp là ma túy “đá” và ma túy “hồng phiến” của T cất giấu để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy trên do T mua ở Hà Nội từ một người không rõ nhân thân, lai lịch để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định 20/GĐTP/2021 ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Mẫu ký hiệu **A** gồm 02 loại: Tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma túy, có khối lượng 6,4117g, là (loại) Ketamine; Tinh thể màu trắng trong 12 gói nylon là ma túy, có tổng khối lượng 24,1973, là (loại) Methamphetamine; Các viên nén màu đỏ trong mẫu ký hiệu **B** gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2952g, là (loại) Methamphetamine.

Bản án số 86/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thanh T 08 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp với mức hình phạt 01 năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, buộc bị cáo Trần Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/5/2021, bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Hành vi của bị cáo Trần Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo đã bị xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên hành vi của bị cáo trong vụ án này là tái phạm. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là quá nghiêm khắc vì sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; năn năn hối cải; bị cáo là người có nhiều thành tích trong quá trình công tác tại Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới chưa được cấp sơ thẩm áp dụng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ

để xác định Bản án Hình sự sơ thẩm số 88/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã xét xử bị cáo Trần Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy hành vi của bị cáo Trần Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, bản thân bị cáo đã bị xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa thi hành án mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là tái phạm, thể hiện ý thức ngang nhiên xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Xét thấy, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi bị kiểm tra, bị cáo tự lấy ma túy trong tủ quần áo để giao nộp; bị cáo là cháu ngoại của liệt sĩ; Bản thân bị cáo là người có nhiều thành tích xuất sắc trong quá trình làm việc tại Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội như: Giấy khen thành tích xuất sắc 05 năm từ 2009 - 2014, Giấy khen thành tích xuất sắc giai đoạn 2011 - 2015, danh hiệu Chiến sĩ thi đua các vào năm 2010 và 2014. Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Trần Thanh T**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 07 (bảy) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp với mức hình phạt 01 (một) năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 226/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, **buộc bị cáo Trần Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020.**

2. Bị cáo Trần Thanh T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc I;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long